

PHỤ LỤC

các chú thích được thể hiện trong Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ VI trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025

1. Về kinh tế: GRDP không tính dầu khí; GRDP trừ dầu khí/người; giá trị sản xuất công nghiệp; tổng mức luân chuyển hàng hóa bán lẻ; doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành, doanh thu dịch vụ lưu trú; doanh thu dịch vụ cảng; giá trị xuất khẩu trừ dầu khí; giá trị sản xuất nông nghiệp; giá trị sản xuất lâm nghiệp; tổng vốn đầu tư phát triển; tổng chi ngân sách.

- Về môi trường: Tỷ lệ che phủ rừng; tỷ lệ dân số thành thị được cung cấp nước sạch; tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước máy từ các hệ thống cấp nước tập trung; tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường; tỷ lệ chất thải nguy hại đã xử lý đạt tiêu chuẩn quốc gia; tỷ lệ chất thải rắn thu gom, đã xử lý đạt tiêu chuẩn quốc gia: rác thải y tế nguy hại; rác thải công nghiệp thông thường và rác thải sinh hoạt đô thị; tỷ lệ cơ sở sản xuất xây dựng mới phải áp dụng công nghệ sạch hoặc trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm đạt tiêu chuẩn môi trường.

2. Như: Tổ hợp Hóa dầu miền Nam, Nhà máy sản xuất PP và kho ngầm chứa khí dầu mỏ hóa lỏng của Tập đoàn Hyosung, Nhà máy sản xuất giấy Marubeni, Nhà máy kính nổi siêu trắng,...

3. Duy trì triển khai hiệu quả hệ thống thông quan tự động; triển khai cơ chế 1 cửa quốc gia về cảng biển, hệ thống 1 cửa quốc gia, hệ thống 1 cửa ASEAN, Đề án nộp thuế điện tử và thông quan 24/7, hệ thống quản trị hải quan tự động, chương trình nộp thuế điện tử doanh nghiệp nhờ thu...

4. Như: Khách sạn Pullman, khách sạn Malibu, khu du lịch Melia Resort Hồ Tràm, Marina Bay Vung Tau,...

5. Gồm 111 dự án trong nước, 18 dự án nước ngoài; trong đó có 47 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động kinh doanh, 35 dự án đang triển khai xây dựng và 47 dự án đang thực hiện các thủ tục đầu tư.

6. Hiện có 77 trung tâm thương mại/siêu thị, cửa hàng tiện ích trên địa bàn tỉnh.

7. Như: Chất dẻo nguyên liệu, sản phẩm từ sắt thép, túi xách, vali, mũ, hàng dệt may, giày dép, xơ sợi dệt.

8. Với mục tiêu kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư và hướng dẫn, hỗ trợ người nông dân cùng làm, đồng thời bao tiêu sản phẩm cho người nông dân.

9. Như: Chủ động kêu gọi xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước; tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư với quy mô lớn tại Thành phố Hồ Chí Minh, Nhật Bản, Hàn Quốc, các hội nghị xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực du lịch, nhà ở xã hội, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và đầu tư cho huyện Côn Đảo; ban hành danh mục các dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa, PPP và chính sách hỗ trợ xã hội hóa; phân cấp cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp trong việc cấp phép đầu tư.

10. Thuộc các lĩnh vực: công nghiệp, thương mại, nông nghiệp, cảng biển, du lịch, giao thông, y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, xã hội, an ninh - quốc phòng,...

11. Như định kỳ tổ chức đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; công bố công khai danh mục dự án thu hút đầu tư; công khai, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục đầu tư.

12. Như: Hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng; khoa học công nghệ; xúc tiến thương mại; tuyển dụng lao động; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng; triển khai Chương trình bồi dưỡng, nâng tầm 1000 doanh nhân, Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2017 – 2020.

13. Đã xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính của 49/82 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó hoàn thành 5 đơn vị hành chính cấp huyện; xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất và bản đồ giá đất; hoàn thành Dự án quản lý, khai thác quỹ đất công trên địa bàn tỉnh.

14. Trong đó chỉ đạo bảo vệ môi trường phải gắn chặt với phát triển kinh tế theo hướng bền vững; phê duyệt Đề án xây dựng bản đồ khoanh vùng bảo vệ hồ chứa nước sinh hoạt; xây dựng Danh mục các loại hình dự án không thu hút đầu tư, các loại hình dự án hạn chế thu hút đầu tư vùng thượng nguồn các hồ chứa nước sinh hoạt

15. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 41 điểm quan trắc tự động

16. Như: Rà soát, tổ chức bán đấu giá đất, tài sản nhà nước hiện chưa khai thác, kêu gọi đầu tư xã hội hóa, huy động sự đóng góp của doanh nghiệp được hưởng lợi từ các dự án do nhà nước đầu tư, phát hành trái phiếu chính quyền địa phương...

17. Bao gồm: cơ cấu kinh tế, thu nội địa, giá trị sản xuất ngư nghiệp.

18. Gồm: Tốc độ tăng dân số tự nhiên; mức giảm sinh; tuổi thọ trung bình; tỷ lệ huy động cháu đi nhà trẻ; tỷ lệ huy động cháu đi mẫu giáo; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào trung học phổ thông hoặc tương đương; tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; số bác sĩ/vạn dân; tỷ lệ xã có bác sĩ; tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt bộ tiêu chí về y tế xã; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế; tỷ lệ lao động qua đào tạo; giải quyết việc làm.

19. Như: tăng cường giáo dục tâm lý, số giờ dạy tiếng Anh; bổ sung đủ số lượng giáo viên cho các cấp học; đẩy mạnh tự chủ tài chính, nâng cao hiệu quả công tác quản trị tại các trường học.

20. Như bảo đảm vệ sinh môi trường, cung cấp nước sạch, bố trí sân thể thao ngoài trời, định kỳ bổ sung sách cho thư viện trường của các trường...

21. Tập trung vào các lĩnh vực như: Kỹ thuật, du lịch, khách sạn, nhà hàng, công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ logistics.

22. Trong đó tỷ lệ giải quyết việc làm sau khi kết thúc đào tạo nghề cho lao động nông thôn đạt trên 80%.

23. Đã bố trí 326,8 tỷ vốn ngân sách cho các hoạt động khoa học - công nghệ, tỷ lệ giải ngân đạt 82%.

24. Đã thành lập Văn phòng, 2 câu lạc bộ, 4 tổ chức hỗ trợ, thúc đẩy khởi nghiệp và phát động 2 cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; ban hành Đề án hỗ trợ và tổ chức 39 hội nghị, lớp tập huấn, đào tạo, sự kiện cho cộng đồng khởi nghiệp của tỉnh; ký kết thỏa thuận hợp tác kết nối với Quỹ Khởi nghiệp doanh nghiệp khoa học - công nghệ Việt Nam.

25. Đã hoàn thành Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Y học cổ truyền, Trung tâm Y tế huyện Long Điền, Trung tâm phòng chống HIV/AIDS; đang đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa Vũng Tàu, Trung tâm Y tế thị xã Phú Mỹ, Trung tâm Y tế huyện Châu Đức và nâng cấp, mở rộng Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc...

26. Trong đó đã cải tạo, sửa chữa khu vực phòng khám của các bệnh viện khang trang, bố trí đủ số bàn khám; trang bị hệ thống máy bốc số tự động và phần mềm quản lý bệnh viện thông minh trong công tác khám chữa bệnh nhằm bảo đảm thời gian nhanh gọn và công bằng cho người bệnh; xây dựng quy trình đón tiếp bệnh nhân và triển khai công tác khám chữa bệnh ngoại trú; triển khai các kỹ thuật chuyên môn theo phân tuyến kỹ thuật.

27. Đến nay toàn tỉnh có 2.112 nhân viên trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên, tăng 90% so với năm 2015.

28. Như Tim mạch can thiệp; ung bướu, tầm soát, sàng lọc trước sinh; phẫu thuật hàm mặt; phẫu thuật nội soi; chuẩn đoán hình ảnh; phát triển đơn nguyên đột quy...

29. Như kỹ thuật CT - Scanner, lọc thận nhân tạo, nội soi viêm ruột thừa, nội soi chuẩn đoán bệnh tai - mũi - họng.

30. Đến nay trên địa bàn tỉnh có 02 công trình thể dục thể thao cấp tỉnh; 185 công trình thể dục thể thao cấp huyện và 581 công trình thể dục thể thao cấp xã.

31. Tổ chức 276 giải thể thao quần chúng (*trong đó có 193 giải cấp tỉnh, 83 giải phối hợp với các sở, ngành tổ chức*); tham dự 355 giải thể thao thành tích cao (*41 giải quốc tế, 245 giải quốc gia, 69 giải khu vực, mở rộng*), đạt 1.464 huy chương các loại (*68 huy chương giải quốc tế, 906 huy chương giải quốc gia, 490 huy chương giải khu vực, mở rộng*).

32. Giảm 4,84% so với cuối năm 2016.

33. Giảm 1,81% so với cuối năm 2016.

34. Năm 2015 là 3,25%

35. Đã tổ chức vận động 81 doanh nghiệp đăng ký cam kết ủng hộ Quỹ "An sinh xã hội tỉnh", với số tiền là 146,3 tỷ đồng cho giai đoạn 2019-2020; đến nay . Đến nay có 45 doanh nghiệp triển khai các nội dung trong chương trình an sinh xã hội, với số tiền là 44,36 tỷ đồng.

36. Bằng nhiều giải pháp như tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong cộng đồng, xây dựng mô hình bảo vệ trẻ em, tư vấn cho phụ huynh, học sinh, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác tư vấn. 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được bảo vệ, chăm sóc.

37. Tính đến thời điểm hiện nay, số giường bệnh/vận dân đạt 20,6 giường (Nghị quyết là 26 giường bệnh), dự kiến tháng 6/2020 hoàn thành Bệnh viện Đa khoa Vũng Tàu sẽ nâng số giường bệnh/vận dân là 26 giường

38. Chỉ còn thiếu 2 tiêu chí về quảng trường và nhà tang lễ.

39. Còn 11 tiêu chí của đô thị loại II cần hoàn thiện.

40. Đã nâng cấp, sửa chữa tuyến đường từ sân bay Cỏ Ống đến Trung tâm, từ Trung tâm đến Bến Đầm; hoàn thành giai đoạn 1 đường Tây Bắc; xây dựng mới tuyến Cỏ Ống - Đầm Trầu; nâng cấp 2 hồ chứa nước Quang Trung, đang tiếp tục đầu tư 13 hồ chứa nước tại các đảo để phục vụ cho phát triển du lịch; thiết lập tuyến giao thông đường thủy Sóc Trăng - Côn Đảo, Vũng Tàu - Côn Đảo, mở lại tuyến trục thẳng Vũng Tàu - Côn Đảo. Thủ tướng Chính phủ đã ban

hành Quyết định phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Côn Đảo đến năm 2030”

41. Gồm: Tỷ lệ đảng viên trong quân nhân dự bị; tỷ lệ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ so với chỉ tiêu giao quân hàng năm; tỷ lệ đảng viên trong dân quân; tỷ lệ đảng viên trong tự vệ; tỷ lệ xây dựng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đạt vững mạnh toàn diện; tỷ lệ đảng viên nhập ngũ (kết nạp trên 6 tháng); tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố; tỷ lệ điều tra các vụ án; tỷ lệ án bị trả hồ sơ để điều tra bổ sung; tỷ lệ xét xử án hình sự; tỷ lệ án bị hủy do sai; tỷ lệ án bị sửa do sai; tỷ lệ thi hành án dân sự xong về việc; tỷ lệ giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo.

42. Đến nay đã kéo giảm từ 200 vụ án quá hạn luật định xuống còn 24 vụ

43. Bao gồm: Tỷ lệ xét xử án dân sự đạt 87,7% (*chỉ tiêu 90% trở lên*); tỷ lệ xét xử án hành chính đạt 72,3% (*chỉ tiêu 85% trở lên*); tỷ lệ thi hành án dân sự xong về tiền đạt 73% (*chỉ tiêu 77%*). Riêng chỉ tiêu xây dựng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đạt vững mạnh toàn diện đạt kế hoạch nhưng chưa bền vững.

44. Tính từ đầu nhiệm kỳ, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đã tổ chức 2.437 cuộc giám sát và 738 cuộc phản biện;

45. Đã có 4.088 kiến nghị được gửi đến các cơ quan chức năng, trong đó có 3.399 kiến nghị được giải quyết, đạt 83,14%

46. Xây dựng 20 tổ chức hội cựu chiến binh trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước (đến nay có 14/20, đạt 70%, dự kiến đến cuối nhiệm kỳ đạt); 100% doanh nghiệp có từ 20 lao động trở lên có tổ chức công đoàn (đến nay 497/513, đạt 96,88%).

47. Gồm: Bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; cấp ủy viên được bồi dưỡng chương trình cấp cơ sở; đào tạo lý luận chính trị theo chức danh; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, quản lý nhà nước; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; kết nạp đảng viên; phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp; cấp ủy các cấp thực hiện Điều 30 Điều lệ Đảng; ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện Điều 32 Điều lệ Đảng; tỷ lệ kiểm tra, xử lý các vụ việc được phát hiện có vi phạm; tổ dân vận, khối vận, ban dân vận hoạt động đạt kết quả tốt.

48. Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của Báo Bà Rịa- Vũng Tàu giai đoạn 2016- 2020, tầm nhìn đến 2025; Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh giai đoạn 2017- 2020, tầm nhìn đến 2025.

49. Trong đó giảm 03 cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh; giảm 57 phòng, ban chuyên môn và 48 đơn vị sự nghiệp trực thuộc; giảm 30 cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp ủy, UBND cấp huyện; giảm 13 phòng trực thuộc chi cục.

50. Giảm 2.489/22.345 biên chế

51. Cho 910 trường hợp

52. Cấp ủy các cấp đã kiểm tra 2.042 tổ chức đảng và 3.106 đv; đã thi hành kỷ luật 06 tổ chức đảng, 305 đv; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng 15 đv. UBKT các cấp đã kiểm tra 111 tổ chức đảng cấp dưới và 317 đv khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra 1.080 tổ chức đảng cấp dưới việc thực hiện nhiệm vụ KTGS và kiểm tra 233 tổ chức đảng cấp dưới việc thi hành kỷ luật trong đảng; kiểm tra tài chính đảng 77 tổ chức đảng; giám sát 1.224 tổ chức đảng và 1.607 đv; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng 09 đv; giải quyết tố cáo 62 đv; thi hành kỷ luật theo thẩm quyền 59 đv.

53. Như: Tỷ lệ cán bộ trẻ tham gia cấp ủy; tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy; tỷ lệ nữ tham gia chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp.